

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 và 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 462/2023/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà V1, sinh năm 1963

- Ông T1, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 9 năm 2023, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự.

[1]. Về hôn nhân: Bà V1 và ông T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào năm 1989, tuy nhiên ông bà đã làm thất lạc giấy chứng nhận kết hôn nên ngày 25/7/2023 ông bà đã đăng ký kết hôn lại và được UBND phường Quảng Thịnh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn, hôn nhân của bà Vân và ông Thông là hợp pháp. Cả hai ông và bà đều thừa nhận trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn không khắc phục được. Nay ông bà xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà. Xét thấy bà Vân và ông Thông thống nhất thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa bà V1 và ông T1

[2]. Về con chung: Bà V1 và ông T1 thống nhất ông bà có hai con chung là anh Đàm Việt T2, sinh ngày 06/10/1990 và chị Đàm Vân N, sinh ngày 10/6/1992. Hai con đều đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Bà V1 và ông T1 không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Bà V1 và ông T1 là người cao tuổi và đề nghị Tòa án miễn lệ phí ly hôn

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà V1 và ông T1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung* Bà V1 và ông T1 **có hai con chung là anh Đàm Việt Thắng, sinh ngày 06/10/1990 và chị Đàm Vân N, sinh ngày 10/6/1992.** Hai con đều đã thành niên nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Bà V1 và ông T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Miễn lệ phí ly hôn cho Bà V1 và ông T1.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND phường Quảng Thịnh, TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Khánh Tân